

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Lạng Sơn năm 2023

Năm 2022, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đạt 43,85 điểm, xếp hạng 13/61 tỉnh, thành phố, giảm 9 bậc so với năm 2021; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đạt 75,44%, giảm 28 bậc so với năm 2021 và nằm trong nhóm 05 tỉnh có xếp hạng thấp nhất; Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) đạt 81,45%, xếp hạng 54/63 tỉnh, thành phố, giảm 31 bậc so với năm 2021, đây là kết quả thấp nhất tỉnh Lạng Sơn đạt được từ khi Bộ Nội vụ triển khai xác định Chỉ số đến nay.

UBND tỉnh ban hành kế hoạch khắc phục những hạn chế được chỉ ra qua kết quả công bố các Chỉ số, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC) và cung cấp các dịch vụ công, phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp; cải thiện, nâng cao các chỉ số PAPI, SIPAS và PAR INDEX của tỉnh trong năm 2023 và những năm tiếp theo, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế của công tác CCHC đã được chỉ ra qua kết quả đánh giá các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI tỉnh Lạng Sơn năm 2022. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong nỗ lực cải thiện Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI tỉnh Lạng Sơn năm 2023.

2. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra về nghiệp vụ chuyên ngành theo ngành dọc thuộc lĩnh vực quản lý; tham mưu, kiến nghị UBND tỉnh chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách, quản lý.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này gắn với kiểm tra thực thi công vụ phải thực sự đi sâu đi sát vào các nội dung cụ thể, công việc cụ thể của các cấp chính quyền, nhất là cấp cơ sở; có chế tài đủ mạnh đối với các sai phạm, thiếu sót, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, thực thi công vụ và triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể.

II. MỤC TIÊU

1. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2023 nằm trong nhóm 35 tỉnh, thành phố có chỉ số cao nhất

2. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) năm 2023 nằm trong nhóm 30 tỉnh, thành phố có chỉ số cao nhất.

3. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2023 nằm trong nhóm cao nhất (*nhóm 15 tỉnh có chỉ số cao nhất theo phân nhóm của Chỉ số PAPI*).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX)

1.1. Tiếp tục duy trì, phát huy kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực, tiêu chí của Chỉ số PAR INDEX qua kết quả công bố năm 2022, trong đó:

- Lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ và công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: Sở Nội vụ chủ trì tham mưu.
- Lĩnh vực cải cách thể chế: Sở Tư pháp chủ trì tham mưu.
- Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính: Văn phòng UBND tỉnh chủ trì tham mưu.
- Lĩnh vực cải cách tài chính công: Sở Tài chính chủ trì tham mưu.
- Lĩnh vực xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu.
- Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội: Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính chủ trì tham mưu.

1.2. Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế được chỉ ra qua kết quả công bố, cụ thể như sau:

1.2.1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

Tiêu chí thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao:

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng UBND tỉnh.
- Cơ quan thực hiện: cơ quan trực tiếp tham mưu thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao bảo đảm chất lượng, tiến độ, báo cáo đề xuất UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc (nếu có) để chỉ đạo giải quyết hiệu quả, kịp thời.
 - + Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc, theo dõi các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ.

1.2.2. Cải cách thể chế

Tiêu chí, tiêu chí thành phần tác động của CCHC đến chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành (thực hiện qua khảo sát lãnh đạo

quản lý và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.
- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Sở Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành; tiếp tục nâng cao chất lượng theo dõi thi hành pháp luật, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị.

+ Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

1.2.3. Cải cách thủ tục hành chính

(1) Tiêu chí công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng UBND tỉnh
- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã
- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Văn phòng UBND tỉnh chủ trì triển khai có hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

+ Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã cập nhật tiến độ, kết quả giải quyết 100% hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

(2) Tiêu chí tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng UBND tỉnh
- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã
- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo chấn chỉnh việc giải quyết trễ hạn các hồ sơ thủ tục hành chính và xử lý nghiêm các trường hợp thường xuyên để xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ chậm hạn.

+ Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị thường xuyên để xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ chậm hạn.

1.2.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

(1) Tiêu chí tỷ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ

- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có đơn vị phải sắp xếp trong năm 2023 theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có đơn vị phải sắp xếp trong năm 2023 theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh xây dựng phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo lộ trình được phê duyệt; tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; phần đầu năm 2023, tiếp tục sắp xếp giảm 09 đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

+ Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(2) Tiêu chí tác động của cải cách đến tổ chức bộ máy hành chính

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai có hiệu quả công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước đảm bảo theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

+ Các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy

1.2.5. Cải cách chế độ công vụ

(1) Tiêu chí chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh

- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Quán triệt đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính. Quản lý, giám sát chặt chẽ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, đảm bảo chấp hành nghiêm nội quy, quy chế làm việc, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc, đổi mới tác phong, lề lối làm việc.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đổi mới hình thức, nội dung kiểm tra, tăng cường kiểm tra đột xuất và kiểm tra kịp thời khi nhận được thông tin, phản ánh của người dân và doanh

nghiệp; kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm để xử lý theo quy định.

(2) Tiêu chí tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Chi Lăng, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.
- Nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Thực hiện việc quy hoạch, đề bạt cán bộ cấp xã đảm bảo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.
 - + Tăng cường đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.
 - + Thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp chưa đạt chuẩn theo quy định và không thể bố trí, sắp xếp.

(3) Tiêu chí tác động của cải cách đến tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng và chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ
- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
- Nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp của tỉnh; tập trung xây dựng vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị; tiếp tục đổi mới phương pháp tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo công khai, minh bạch, thực tài; đổi mới phương pháp, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, ưu tiên các hình thức đào tạo, bồi dưỡng mới như bồi dưỡng trên nền tảng số, bồi dưỡng trực tiếp kết hợp với trực tuyến...
 - + Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai đảm bảo theo các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ công vụ, công chức; thường xuyên phổ biến, quán triệt, tuyên truyền đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về các quy định của pháp luật liên quan đến chế độ công vụ, công chức.

1.2.6. Cải cách tài chính công

(1) Tiêu chí thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Kế hoạch và Đầu tư
- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ giải ngân vốn.
- Nhiệm vụ, giải pháp: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh thực hiện các giải pháp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố thực hiện

giải ngân 100% theo Kế hoạch, chỉ tiêu ngân sách nhà nước năm 2023.

(2) Tiêu chí thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tài chính
- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố được thanh tra, kiểm toán.
- Nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố được thanh tra, kiểm toán tập trung thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.
 - + Sở Tài chính hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán, tham mưu UBND tỉnh kịp thời các giải pháp đối với các kiến nghị còn tồn đọng lâu chưa được thực hiện theo quy định.

(3) Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tài chính
- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế, các Sở, ban, ngành có đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.
- Nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện các giải pháp nâng mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh cao hơn so với năm 2022.
 - + Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện các giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, đánh giá nâng mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc so với năm 2022.

(4) Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021 và tác động của CCHC đến việc thực hiện cơ chế tự chủ, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, việc quản lý, sử dụng tài sản công

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tài chính
- Cơ quan thực hiện: các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành có đơn vị sự nghiệp trực thuộc, UBND các huyện, thành phố.
- Nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ; thực hiện các chính sách về thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội; đẩy mạnh hình thức phân cấp ngân sách, khoán chi ngân sách trên cơ sở biên chế, nhiệm vụ chuyên môn được

giao, định mức theo quy định, chủ động rà soát, sắp xếp bộ máy tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức hợp lý để nâng cao chất lượng kết quả thực hiện nhiệm vụ, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và sử dụng kinh phí được giao tiết kiệm, hiệu quả, từ đó tiếp tục giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021.

+ Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện.

1.2.7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

(1) Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây; Tỷ lệ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Thông tin và Truyền thông

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Nhiệm vụ, giải pháp: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định; đảm bảo 100% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP); hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khai thác hiệu quả các dịch vụ dữ liệu, đảm bảo 100% dịch vụ dữ liệu của bộ, ngành Trung ương có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức.

(2) Xây dựng Cổng thông tin điện tử của tỉnh đảm bảo theo quy định

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng UBND tỉnh

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng cổng thông tin điện tử của tỉnh đảm bảo theo quy định và chuyển sang nền tảng Ipv6.

+ Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động, việc duy trì, cung cấp thông tin trên các Cổng/Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định của pháp luật.

+ Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục rà soát, nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử tỉnh và các ứng dụng trên Cổng Thông tin đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định của pháp luật.

+ Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm nâng

cao chất lượng hoạt động, việc duy trì, cung cấp thông tin trên các trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định của pháp luật.

(3) Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC lên kho dữ liệu của tỉnh, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu: cấp tỉnh 70%; cấp huyện 60%; cấp xã 55% (mỗi năm tăng tối thiểu 20%) theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh.

+ Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tập trung số hóa hồ sơ thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của cơ quan, đơn vị.

(4) Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình; thực hiện thanh toán trực tuyến:

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, hoàn thiện tính năng thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các giải pháp thúc đẩy việc tuyên truyền, thực hiện phát sinh hồ sơ TTHC của dịch vụ công trực tuyến toàn trình được giải quyết trực tuyến và TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, đủ điều kiện được triển khai thanh toán trực tuyến và được giao dịch thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ tuyên truyền chuyển đổi số cộng đồng trong việc tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp về tiện ích, thúc đẩy thực hiện giao dịch dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

+ Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp về tiện ích, thúc đẩy thực hiện giao dịch dịch vụ công trực tuyến tại cơ quan, đơn vị.

UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ tuyên truyền chuyển đổi số cộng đồng trong việc tuyên truyền về tiện ích, thúc đẩy thực hiện giao dịch dịch vụ công trực tuyến tại địa phương.

1.2.8. Tác động của CCHC đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Kết quả về ***Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội*** của tỉnh năm 2022 chưa đạt điểm tối đa đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần sau: mức độ thu hút đầu tư của tỉnh; tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp; thực hiện thu ngân sách hằng năm của tỉnh; mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

(1) Mức độ thu hút đầu tư của tỉnh; tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Kế hoạch và Đầu tư
- Cơ quan phối hợp: Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh; các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Nhiệm vụ, giải pháp: Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

+ Tổ chức triển khai hiệu quả các Nghị quyết về hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2025.

+ Tham mưu thực hiện có hiệu quả Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh...

(2) Thực hiện thu ngân sách hằng năm của tỉnh

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tài chính.
- Cơ quan thực hiện: Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Nhiệm vụ, giải pháp: thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ đóng góp của khu vực doanh nghiệp vào thu ngân sách của tỉnh. Phân đấu thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp năm 2023 tăng hơn so với năm 2022.

(3) Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân tỉnh giao

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Nhiệm vụ, giải pháp: Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh triển khai các biện pháp, giải pháp để

hoàn thành vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

1.2.9. Kết quả khảo sát lãnh đạo quản lý và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ.
- Cơ quan thực hiện: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Sở Nội vụ: tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, theo dõi, đôn đốc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi khảo sát thực hiện khảo sát trực tuyến đảm bảo theo thời gian quy định.

+ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh: chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện điều tra xã hội học phải phản ánh các thông tin chính xác, khách quan nhằm cải thiện, nâng cao kết quả khảo sát để góp phần nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh.

+ Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi quản lý thực hiện điều tra xã hội học phải phản ánh các thông tin chính xác, khách quan nhằm cải thiện, nâng cao kết quả khảo sát để góp phần nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh.

(Chi tiết mục tiêu phấn đấu theo Phụ lục I kèm theo)

2. Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)

2.1. Đối với nội dung “Mức độ hài lòng của người dân đối với việc xây dựng và thực hiện chính sách”

- Cơ quan chủ trì tham mưu: các Sở, ban, ngành tham mưu triển khai, thực hiện các chính sách; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn.

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Các Sở, ban, ngành tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng, triển khai các chính sách về phát triển kinh tế, khám chữa bệnh, giáo dục phổ thông, trật tự, an toàn xã hội, giao thông đường bộ, điện, nước sinh hoạt và an sinh xã hội đảm bảo chất lượng, khả thi, phù hợp với thực tiễn; đồng thời tuyên truyền để người dân biết, thực hiện.

+ UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tăng cường công tác tuyên truyền Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; triển khai tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để người dân có thể tham gia góp ý chính sách.

2.2. Đối với nội dung “Mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công”

- Cơ quan chủ trì tham mưu: các Sở, ban, ngành giải quyết TTHC cho người dân; UBND cấp huyện, cấp xã

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện đầy đủ các nội dung về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đầu tư, nâng cấp trang thiết bị bộ phận một cửa, đảm bảo phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra, theo dõi đánh giá kết quả giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính đối với công chức, viên chức của đơn vị được cử đến làm việc tại bộ phận một cửa các cấp và công chức trực tiếp tham gia quy trình giải quyết thủ tục hành chính; xử lý nghiêm các công chức có hành vi tiêu cực, những người trong giải quyết công việc cho người dân.

+ Thực hiện niêm yết công khai đường dây nóng, các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức; tổ chức tiếp nhận, xử lý các góp ý, phản ánh kiến nghị và thông báo kết quả công khai đầy đủ những nội dung đã tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức; tăng cường thông tin, tuyên truyền theo nhiều hình thức để người dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn về quyền lợi và trách nhiệm của họ trong việc chống tiêu cực, tố cáo tiêu cực.

+ UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên rà soát, bố trí cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực chuyên môn, có đạo đức tốt, có kinh nghiệm và kỹ năng giao tiếp làm việc tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

+ Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, trình độ để làm việc tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, bộ phận một cửa các cấp.

+ Các đoàn kiểm tra của tỉnh tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và tại Bộ phận một cửa các cấp.

(Chi tiết mục tiêu phấn đấu theo Phụ lục II kèm theo).

3. Chỉ số Quản trị và Hành chính công (PAPI)

3.1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a) UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và tiếp tục triển khai Đề án xây dựng mô hình điểm “Chính quyền thân thiện” cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; tạo điều kiện cho Nhân dân được

biết, được bàn, được tham gia ý kiến; tuyên truyền, vận động sự tham gia của cử tri, của người dân vào bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, bầu các chức danh, người đại diện của các tổ chức, các ban ở thôn, tổ dân phố đảm bảo đúng quy định, dân chủ, các nội dung về nhân sự phải đảm bảo tính đại diện, do người dân suy tôn; thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh những sai phạm trong việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của người dân vào xây dựng các công trình mục đích công cộng; công khai các khoản đóng góp của người dân.

b) UBND cấp huyện, cấp xã tăng cường: các kênh, hình thức, thời lượng, tần suất truyền thông tới cộng đồng, tới các khu vực dân cư, tới tận người dân. Khuyến khích các phương thức truyền thông mới, phù hợp với điều kiện kinh tế, trình độ, xu hướng của từng nhóm đối tượng và khu vực dân cư. Chủ động về thời điểm thông tin, nội dung thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân kịp thời, dễ dàng tiếp cận thông tin chính thống; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin; hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

3.2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

a) UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ở xã, phường, thị trấn và các văn bản quy định hiện hành; thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch đầy đủ các nội dung để người dân biết, theo dõi, giám sát theo quy định: danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảng thu chi ngân sách, các dự án về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hằng năm tại địa phương, phương án điều chỉnh, quy hoạch khu dân cư có ảnh hưởng trực tiếp đến người dân trên địa bàn; thông tin cán bộ trực tiếp giải quyết công việc cho dân, các khoản huy động Nhân dân đóng góp; giải quyết thủ tục hành chính, chứng thực, kết quả bầu cử,... bằng nhiều hình thức như trên Trang thông tin điện tử, loa truyền thanh, bố trí bảng thông tin và niêm yết tại trụ sở xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố.

b) UBND cấp huyện và các Sở: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn kiểm tra việc công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách theo lĩnh vực, phạm vi quản lý.

3.3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) UBND cấp huyện, cấp xã tiếp tục triển khai thực hiện quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố theo Thông tư số 04/2012/TT-BNV và Thông tư số 14/2018/TT-BNV của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ; thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ; tổ chức gặp gỡ, đối thoại trực tiếp giữa UBND cấp huyện, cấp xã đảm bảo theo quy định và khi có vấn đề người dân bức xúc cần chính quyền giải quyết; hướng dẫn người dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật.

b) Thanh tra tỉnh chủ trì việc kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm giải trình ở chính quyền cấp cơ sở, chính quyền cấp huyện; kiểm tra công tác xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân đến người có thẩm quyền.

c) Sở Tư pháp tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật đến người dân; chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước đẩy mạnh các mô hình, hoạt động

trợ giúp pháp lý tại các địa bàn khu dân cư.

3.4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng khu vực công”

a) Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra trường hợp tham nhũng tại cơ quan, đơn vị; đặc biệt là tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công y tế, giáo dục.

b) UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách của địa phương, việc lựa chọn, bố trí người hoạt động không chuyên trách; thực hiện công khai, minh bạch trong công tác bầu cử các chức danh trong hệ thống chính trị cấp xã.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đổi mới phương pháp tuyển dụng công chức, viên chức theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm công khai, minh bạch; tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra về tuyển dụng công chức, viên chức vào các cơ quan nhà nước.

d) Thanh tra tỉnh thực hiện giám sát, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của các Sở, ban, ngành, địa phương; công khai rộng rãi báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3.5. Nội dung “Thủ tục hành chính công”

a) Ủy ban nhân các xã, phường, thị trấn thực hiện đầy đủ, đúng quy định về giải quyết TTHC cấp xã, đặc biệt là đối với các lĩnh vực: chứng thực, hộ tịch, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...; tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức đã được quy định trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, xử lý nghiêm đối với các trường hợp thường xuyên để xảy ra tình trạng hồ sơ trễ hạn hoặc có hành vi quan liêu, sách nhiễu, thiếu tôn trọng người dân.

b) Văn phòng UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng các dịch vụ công do UBND cấp xã cung cấp để nâng cao chất lượng phục vụ.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; giải quyết dứt điểm các trường hợp tồn đọng, kéo dài; tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các cá nhân thực hiện không đúng quy định, nhất là tại các địa phương có dư luận về những nhiều trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai.

3.6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a) Các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công đối với dịch vụ y tế công lập, giáo dục tiểu học công lập; cung cấp nước sạch cho người dân; nâng cấp lưới điện nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế -

xã hội, phục vụ sinh hoạt của người dân; từng bước thực hiện bê tông hóa các tuyến đường ở nông thôn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của Nhân dân; thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải ở các khu vực, địa bàn dân cư, nhất là tại các vùng nông thôn.

b) UBND các xã, phường, thị trấn chỉ đạo công an cấp xã có phương án giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn, thực hiện nghiêm các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm, giảm số vụ phạm pháp hình sự; không để xảy ra các hoạt động côn đồ và các loại tội phạm mới; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phối hợp với các cấp, các ngành để cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản: nâng cấp lưới điện đảm bảo sinh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội; bê tông hóa các tuyến đường nông thôn.

3.7. Nội dung “Quản trị môi trường”

a) UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải tại địa bàn; xử lý các nguồn nước thải; phát động phong trào toàn dân dọn vệ sinh nơi công cộng; triển khai các công trình tự quản về bảo vệ môi trường do các hội, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện; tổ chức mô hình tự giám sát trong Nhân dân, phản ánh hiện trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường; đưa nội dung cam kết bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước, đặc biệt là tại các địa phương còn có điểm nóng về bảo vệ môi trường.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường của doanh nghiệp trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý và chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

c) UBND các huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá chất lượng nguồn nước và không khí để có những hành động kịp thời, trong đó cần huy động người dân tham gia cải thiện điều kiện môi trường sinh thái tại khu dân cư. Tìm ra những điểm nóng về ô nhiễm môi trường để có giải pháp, biện pháp xử lý và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường ở địa phương.

3.8. Nội dung “Quản trị điện tử”

a) UBND các xã, phường, thị trấn giao các Tổ tuyên truyền công nghệ số cộng đồng đồng, phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cấp xã tăng cường tuyên truyền, phổ biến để người dân biết và sử dụng, khai thác thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; trang thông tin điện tử các cơ quan nhà nước; tuyên truyền, hướng dẫn người dân tìm hiểu thông tin về TTHC và nộp hồ sơ TTHC trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị nâng cao chất lượng thông tin trên Cổng thông tin điện tử, trang thông tin các cơ quan, đơn vị; đảm bảo đăng tải đầy đủ thông tin chỉ dẫn, biểu mẫu về giải quyết TTHC, đảm bảo thuận tiện, dễ tra cứu, khai thác; xử lý kịp thời 100% các phản ánh, kiến nghị trực tuyến của tổ chức, cá nhân.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông; tiếp tục nâng cấp Cổng dịch vụ công của tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu tra cứu, khai thác và giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.

(Chi tiết mục tiêu phấn đấu theo Phụ lục II kèm theo).

4. Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30 tháng 11 năm 2023, các cơ quan, đơn vị địa phương phải hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chỉ số và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn

a) Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này ban hành và triển khai kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo thực chất, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị **ban hành chậm nhất ngày 30/6/2023**.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trong **Báo cáo Cải cách hành chính Quý III và báo cáo năm 2023**.

b) Chịu trách nhiệm giải trình, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số theo nội dung được phân công đối với các lĩnh vực, nội dung, tiêu chí đạt kết quả thấp. Chủ tịch UBND cấp huyện giải trình và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả khảo sát chỉ số SIPAS, PAPI tại địa bàn được lựa chọn.

2. Sở Nội vụ

a) Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện các nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, theo địa bàn quản lý.

b) Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai xác định chỉ số PAR INDEX, SIPAS của Bộ Nội vụ.

c) Tổng hợp kết quả triển khai các nội dung theo Kế hoạch này do các Sở, ban, ngành, địa phương báo cáo lồng ghép vào báo cáo kết quả công tác CCHC 09 tháng, báo cáo năm 2023 theo nhiệm vụ được giao.

3. Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh

a) Tham mưu, đề xuất các giải pháp cải thiện, nâng cao các tiêu chí, tiêu chí thành phần về lĩnh vực phụ trách; chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình trước UBND đối với các nội dung đề ra trong Kế hoạch nhưng không thực hiện được hoặc thực hiện còn hạn chế.

b) Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp

xã thực hiện các nội dung công tác CCHC theo lĩnh vực phụ trách, kịp thời phát hiện để xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các vấn đề phát sinh.

c) Sở Thông tin và Truyền thông: thực hiện các nội dung tại điểm a, điểm b khoản này; đồng thời chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về CCHC và ý nghĩa của các chỉ số đánh giá tỉnh.

4. Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại địa phương

a) Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại địa phương căn cứ Kế hoạch này, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS tỉnh Lạng Sơn theo lĩnh vực, phạm vi quản lý.

b) Cục Thuế tỉnh, Cục Hải Quan tỉnh phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố quyết liệt thực hiện các giải pháp để thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt và vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2023; phấn đấu số thu ngân sách năm 2023 cao hơn năm 2022.

c) Công an tỉnh chỉ đạo công an cấp huyện, cấp xã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn, thực hiện nghiêm các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm, giảm số vụ phạm pháp hình sự; không để xảy ra các hoạt động côn đồ và các loại tội phạm mới.

d) Công ty điện lực Lạng Sơn, Viễn Thông Lạng Sơn, Viettel Lạng Sơn, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lạng Sơn theo lĩnh vực kinh doanh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ và chất lượng phục vụ người dân, đặc biệt là người dân tại các vùng nông thôn.

đ) Bưu điện tỉnh chỉ đạo đội ngũ cán bộ, nhân viên trong việc triển khai phiếu khảo sát đo lường chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) cần kết hợp tuyên truyền những kết quả, nỗ lực của tỉnh trong thực hiện CCHC, giải thích mục đích, ý nghĩa của phiếu điều tra, khảo sát để đánh giá đúng thực chất, khách quan.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

a) Tổ chức tuyên truyền trong Nhân dân về 08 nội dung của chỉ số PAPI gắn với tuyên truyền, phổ biến về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; tăng cường hiệu quả của các thiết chế đảm bảo trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở với người dân; lồng ghép với công tác dân vận để người dân cùng phối hợp thực hiện. Công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận, tham gia vào các chủ trương, chính sách của địa phương.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng, chất lượng hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng ở xã, phường, thị trấn. Trong đó chú trọng thực hiện công tác giám sát đối với 08 nội dung của chỉ số PAPI và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Tăng cường các hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, trong đó phát huy vai trò giám sát của Nhân dân trong thực thi công vụ

của chính quyền các cấp và trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Thực hiện tốt việc tổng hợp, nắm bắt tình hình Nhân dân. Phối hợp tham mưu tổ chức đối thoại trực tiếp, nhằm giải quyết những khó khăn, vấn đề còn vướng mắc ngay từ cơ sở, địa bàn dân cư.

6. Đề nghị Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tham gia trả lời trực tuyến đối với các Phiếu điều tra xã hội học để đánh giá chỉ số CCHC của tỉnh phản ánh các thông tin chính xác, khách quan nhằm cải thiện, nâng cao kết quả khảo sát để góp phần nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh hằng năm.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, NC(TPT).

CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu